

普遍智藏般若波羅蜜多心經  
PHỔ BIẾN TRÍ TẠNG  
BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

摩竭提國三藏沙門法月重譯

Ma Kiệt Đà Quốc Tam Tạng Sa Môn Pháp Nguyệt trùng dịch

Hán dịch: Nước Ma Kiệt Đà\_ Tam Tạng Sa Môn PHÁP NGUYỆT trùng dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

如是我聞。一時佛在王舍大城靈鷲山中。與大比丘眾滿百千人。菩薩摩訶薩七萬七千人俱。其名曰觀世音菩薩。文殊師利菩薩。彌勒菩薩等。以為上首。皆得三昧總持。住不思議解脫

Như thị ngã văn, nhất thời Phật tại Vương Xá đại thành, Linh Thửu sơn trung, dữ Đại Tỳ Khưu chúng mãn bách thiên nhân, Bồ Tát Ma Ha Tát thất vạn thất thiên nhân câu, kỳ danh viết Quán Thế Âm Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lạc Bồ Tát đẳng, dĩ vị thượng thủ, giai đắc Tam Muội Tổng Trì, trụ bất khả tư nghị giải thoát.

*Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự trong núi Linh Thửu tại thành Vương Xá cùng với Chúng Tỳ Khưu đủ trăm ngàn người, Bồ Tát Ma Ha Tát gồm bảy vạn bảy ngàn người đến dự. Tên các vị ấy là: Quán Thế Âm Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lạc Bồ Tát... đều là bậc Thượng Thủ, đều được Tam Muội Tổng Trì, trụ giải thoát chẳng thể luận bàn*

爾時觀自在菩薩摩訶薩在彼敷坐。於其眾中即從座起。詣世尊所。面向合掌曲躬恭敬。瞻仰尊顏而白佛言。世尊。我欲於此會中。說諸菩薩普遍智藏般若波羅蜜多心。唯願世尊聽我所說。為諸菩薩宣祕法要。

Nhĩ thời Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát tại bỉ phu tòa, ư kỳ chúng trung, tức tông tọa khởi, nghệ Thế Tôn sở, diện hướng hợp chưởng khúc cung, cung kính chiêm ngưỡng Tôn nhan, nhi bạch Phật ngôn: “Thế Tôn! Ngã dục ư thủ hội trung, thuyết **Chư Bồ Tát Phổ Biến Trí Tạng Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm**. Duy nguyện Thế Tôn thính ngã sở thuyết, vị chư Bồ Tát diễn Mật Pháp yếu”

*Bấy giờ Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát ngay chỗ ngồi của mình ở trong Chúng Hội, liền từ chỗ ngồi đứng dậy đi đến chỗ Đức Thế Tôn ngự, hướng mặt chấp tay cúi mình cung kính chiêm ngưỡng khuôn mặt của Đức Thế Tôn (Tôn nhan) rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Con muốn ở trong Hội này nói **Chư Bồ Tát Phổ Biến Trí Tạng Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm**. Nguyện xin Thế Tôn nghe điều con nói, vì các Bồ Tát diễn Pháp Yếu bí mật”*

爾時世尊以妙梵音。告觀自在菩薩摩訶薩言。善哉善哉具大悲者。聽汝所說。與諸眾生作大光明。

Nhĩ thời Thế Tôn dĩ diệu Phạm Âm cáo Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát ngôn: “Thiện tai! Thiện tai Cụ Đại Bi giả! Thính nhữ sở thuyết dữ chư chúng sinh tác đại quang minh”

*Khi ấy Đức Thế Tôn dùng Phạm Âm bảo Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay bậc có đủ Đại Từ Bi! Nghe điều ông nói cùng các Chúng Sinh, làm ánh sáng to lớn*

於是觀自在菩薩摩訶薩蒙佛聽許。佛所護念。入於慧光三昧正受。入此定已。以三昧力行深般若波羅蜜多時。照見五蘊自性皆空。彼了知五蘊自性皆空。從彼三昧安詳而起。即告慧命舍利弗言。善男子。菩薩有般若波羅蜜多心。名普遍智藏。汝今諦聽善思念之。吾當為汝分別解說。

Ư thị Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát mông Phật thính hứa Phật sở hộ niệm, nhập u Tuệ Quang Tam Muội, chính thụ nhập thủ định dĩ, dĩ Tam Muội lực hành **Thâm Bát Nhã Ba La Mật Đa** thời chiếu kiến ngũ uẩn tự tính giai không. Bì liễu tri ngũ uẩn tự tính giai không, tông bí Tam Muội an tường nhi khởi, tức cáo Tuệ Mệnh Xá Lợi Phát ngôn: “Thiện Nam Tử! Bồ Tát hữu Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm danh **PHỔ BIẾN TRÍ TẠNG**. Nhữ kim đế thính, thiện tư niệm chi, ngô đương vị nhữ phân biệt giải thuyết”

*Lúc đó Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát nương theo sự nghe hứa của Đức Phật, nơi hộ niệm của Đức Phật, nhập vào Tam Muội Tuệ Quang. Chính thọ nhập định này xong dùng sức Tam Muội thực hành Bát Nhã Ba La Mật Đa thâm sâu thời soi thấy tự tính của năm Uẩn đều trống rỗng. Ngài biết rõ tự tính của năm Uẩn đều trống rỗng nên từ Tam Muội ấy an lành đứng dậy liền bảo Tuệ Mệnh Xá Lợi Phát rằng: “Này Thiện Nam Tử! Bồ Tát có Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm tên là **Phổ Biến Trí Tạng**. Nay ông hãy lắng nghe, hãy khéo ghi nhớ, tôi sẽ vì ông mà phân biệt giải nói”*

作是語已。慧命舍利弗白觀自在菩薩摩訶薩言。唯大淨者。願為說之。今正是時。

Tác thị ngữ dĩ. Tuệ Mệnh Xá Lợi Phát bạch Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát ngôn: ””Duy Đại Tĩnh giả !Nguyện vị thuyết chi, kim chính thị thời “

*Nói lời này xong. Tuệ Mệnh Xá Lợi Phát bạch với Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Xin bậc Đại Tĩnh! Nguyện vì tôi mà nói, nay chính là lúc”*

於斯告舍利弗。諸菩薩摩訶薩應如是學。色性是空空性是色。色不異空空不異色。色即是空空即是色。受想行識亦復如是。識性是空空性是識。識不異空空不異識。識即是空空即是識。

Kỳ cáo: “Xá Lợi Phát! Chư Bồ Tát Ma Ha Tát như thị học: Sắc tính thị không, không tính thị sắc. Sắc bất dị không, không bất dị sắc. Sắc tức thị không, không tức thị sắc. Thọ, tưởng, hành, thức diệc phục như thị. Thức tính thị không, không tính thị thức. Thức bất dị không, không bất dị thức. Thức tức thị không, không tức thị thức.

*Ngài bảo: “Này Xá Lợi Phát! Các Bồ Tát Ma Ha Tát nên học như vậy: Tính của hình chất là trống rỗng, tính của trống rỗng là hình chất. Hình chất chẳng khác trống rỗng, trống rỗng chẳng khác hình chất. Hình chất tức là trống rỗng, trống rỗng tức là hình chất. Cảm giác, tri giác, hoạt động tâm ý, nhận thức cũng lại như vậy. Tính của nhận thức là trống rỗng, tính của trống rỗng là nhận thức. Nhận thức tức là trống rỗng, trống rỗng tức là nhận thức*

舍利子。是諸法空相。不生不滅不垢不淨不增不減。是故空中無色。無受想行識。無眼耳鼻舌身意。無色聲香味觸法。無眼界乃至無意識界。無無明亦無無明盡。乃至無老死亦無老死盡。無苦集滅道。無智亦無得。

Xá Lợi Tử! Thị chư Pháp không tướng, bất sinh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung Vô sắc, vô: thọ, tưởng, hành. Thức. Vô : nhãn, nhĩ, tỵ, thiệt, thân, ý. Vô: sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử diệc vô lão tử tận. Vô: Khổ, tập, diệt, đạo. Vô Trí diệc vô đắc.

*Xả Lợi Tử! Tướng trống rỗng của các pháp vốn chẳng sinh chẳng diệt, chẳng đơ bản chẳng trong sạch, chẳng tăng thêm chẳng giảm bớt. Chính vì thế cho nên trong **Trống Rỗng** không có hình chất, không có: cảm giác, tri giác, hoạt động tâm ý, nhận thức. Không có: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có hình sắc, âm thanh, mùi ngửi, vị nếm, cảm xúc va chạm, pháp cảnh. Không có giới của mắt cho đến không có giới nhận thức của ý. Không có Vô Minh cũng không có chám dứt Vô Minh cho đến không có già chết cũng không có chám dứt già chết. Không có: khổ não, nguyên nhân kết tạo khổ não, trạng thái xóa bỏ khổ não, đường lối thoát khỏi khổ não. Không có Trí cũng không có đắc*

以無所得故。菩提薩埵依般若波羅蜜多故心無罣礙。無罣礙故無有恐怖。遠離顛倒夢想。究竟涅槃。三世諸佛依般若波羅蜜多故。得阿耨多羅三藐三菩提

Dĩ vô sở đắc, cố Bồ Đề Tát Đỏa y Bát Nhã Ba La Mật Đa, cố tâm vô quái ngại. Vô quái ngại, cố vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn. Tam Thế chư Phật y Bát Nhã Ba La Mật Đa, cố đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

*Nhờ không có chỗ đắc nên Bồ Đề Tát Đỏa y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa mà tâm không có trở ngại. Do không có trở ngại nên không có sợ hãi, xa lìa điên đảo mộng tưởng, rốt ráo đạt đến Niết Bàn. Chư Phật ba đời y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa cho nên đắc được Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác*

故知般若波羅蜜多是大神咒。是大明咒。是無上咒。是無等等咒。能除一切苦真實不虛。故說般若波羅蜜多咒。

Cố tri Bát Nhã Ba La Mật Đa thị Đại Thần Chú, thị Đại Minh Chú, thị Vô Thượng Chú, thị Vô Đẳng Đẳng Chú năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư Cố thuyết Bát Nhã Ba La Mật Đa Chú,

*Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Thần Chú to lớn, là bài Chú sáng tỏ rộng lớn, là bài Chú không có gì cao hơn, là bài Chú không có gì sánh bằng. Cho nên nói Bát Nhã Ba La Mật Đa Chú*

即說咒曰

tức thuyết Chú viết:

*Liên nói Chú là*

揭諦揭諦 波羅揭諦 波羅僧揭諦 菩提莎婆訶

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề, xá bà ha

**Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề, xá bà ha**

GATE GATE PĀRAGATE PĀRASAMGATE BODHI SVĀHĀ

佛說是經已。諸比丘及菩薩眾。一切世間天人阿脩羅乾闥婆等。聞佛所說

皆大歡喜。信受奉行

Phật thuyết thị Kinh dĩ, chư Tỳ Khuru cập Bồ Tát chúng, nhất thiết Thế Gian: Thiên, Nhân, A Tu La, Càn Đát Bà đẳng văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

*Đức Phật nói Kinh này xong. Các Tỳ Khuru với Chúng Bồ Tát, tất cả hàng Trời, Người, A Tu La, Càn Đát Bà... của Thế Gian nghe lời Phật dạy đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành*

普遍智藏般若波羅蜜多心經

**PHỔ BIẾN TRÍ TẠNG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH (Hết)**

**03/12/1997**